

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị điều chỉnh, bổ sung và phân bổ kế hoạch vốn  
chi tiết vốn đầu tư công năm 2023**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Thăng Bình.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 02/7/2020 của HĐND huyện về  
kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện Thăng Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 9/7/2021 của HĐND huyện về  
điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 02/7/2020 của HĐND  
huyện về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND huyện  
về phân bổ dự toán ngân sách Nhà nước và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản  
huyện Thăng Bình năm 2023;

Để thực hiện kiểm soát nợ, giảm dần nợ công, và triển khai thực hiện dự án  
đã được phê duyệt; UBND huyện kính đề nghị HĐND huyện thống nhất điều  
chỉnh, bổ sung và phân bổ kế hoạch vốn chi tiết năm 2023; gồm 15 công trình:

- Tổng mức đầu tư: 43,007 tỷ đồng
- Kế hoạch vốn phân bổ đợt này: 5,432 tỷ đồng; trong đó:
  - + Nguồn vốn XDCB, tập trung: 3,995 tỷ đồng
  - + Thu tiền sử dụng đất (KTQĐ): 0,300 tỷ đồng
  - + Sự nghiệp giáo dục tiết kiệm bổ sung vốn đầu tư công: 0,843 tỷ đồng
  - + Sự nghiệp kinh tế tiết kiệm bổ sung vốn đầu tư công: 0,294 tỷ đồng

(Chi tiết có phục lục kèm theo)

Kính đề nghị HĐND huyện xem xét thống nhất chủ trương để có cơ sở  
triển khai thực hiện. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực HĐND huyện
- BKT HĐND huyện
- ĐB HĐND huyện
- Chủ tịch & các PCT.UBND huyện;
- Lưu VT –TH,

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Công Sơn



**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023**  
(Kèm theo Tờ trình số: 182 /TT-UBND ngày 15 /6/2023 của UBND huyện Thăng Bình)

TT	Nội dung	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt, ngày tháng	Mã số dự án	Thời gian thực hiện Dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch 2023	XDCB TT	Thu tiền SDD và TLTS	Trong đó:				Vốn NS tỉnh hỗ trợ	Ghi chú
										Tiết kiệm chi BS công (KT)	Tiết kiệm chi BS công (SNGD)	Vốn đóng góp, khác	Vốn		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
	<b>Tổng cộng:</b>					<b>43.007</b>	<b>5.432</b>	<b>3.995</b>	<b>0.300</b>	<b>0.294</b>	<b>0.843</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	
<b>I</b>	<b>Giáo dục</b>					<b>15.832</b>	<b>0.843</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	<b>0.843</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	
1	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	BQL Dự án - Đô thị	1253/ 10/5/2021	7896909	2021	8.032	0.194				0.194				
2	Trường TH Nguyễn Văn Cừ	BQL Dự án - Đô thị	3072/28/10/2019	7788916	2020	3.846	0.332				0.332				
3	Trường THCS Nguyễn Công Trứ	BQL Dự án - Đô thị	2687/ 01/12/2020; 431/ 22/02/2021	7871295	2021	1.254	0.056				0.056				
4	Trường Tiểu học Ngô Gia Tự	BQL Dự án - Đô thị	2556/ 27/11/2020	7869939	2021	2.700	0.261				0.261				
<b>II</b>	<b>Giao thông</b>					<b>14.286</b>	<b>2.128</b>	<b>1.828</b>	<b>0.300</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	
1	Đường Đ5 và Công viên trước Huyện ủy TB	BQL Dự án - Đô thị	1486/ 25/10/2019	7903049	2021	4.000	1.600	1.300	0.300						Mở thầu lại
2	Cầu trên đường DH18.TB (Cầu Bà Đàng 1&2)	BQL Dự án - Đô thị	2519/ 25/11/2020	7869184	2021	8.576	0.342	0.342							
3	Cầu kênh Bắc Phú Ninh (Bình Chánh - Bình Phú DH10. TB)	BQL Dự án - Đô thị	3198/30/10/2019	7797258	2020	1.710	0.186	0.186							
<b>III</b>	<b>Thuỷ lợi</b>					<b>8.226</b>	<b>1.525</b>	<b>1.567</b>	<b>0.000</b>	<b>-0.042</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	
1	Mương thoát nước kiệt 87 đường Lý Tự Trọng	UBND thị trấn Hà Lam	3343/13/12/2021	7934943	2022	0.967	-0.042			-0.042					ĐC giám
2	Nâng cấp bờ bao đập Cồn Thầy (giai đoạn 2)	Phòng NN&PTNT huyện	3383/15/12/2021	7935241	2022	3.377	1.000	1.000							
3	Kênh Công Nghi	BQL Dự án - Đô thị	3212/8/12/2021	7932992	2022	0.851	0.066	0.066							

ĐVT: tỷ đồng

TT	Nội dung	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt, ngày tháng	Mã số dự án	Thời gian thực hiện Dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch 2023	Trong đó:						Ghi chú
								XDCB TT	Thu tiền SDD và TLTS	Tiết kiệm chi BSĐT công (KT)	Tiết kiệm chi BSĐT công (SNGD)	Vốn đóng góp, khác	Vốn NS tỉnh hỗ trợ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
4	Kênh bê tông từ nhà thờ Nguyễn Hữu tỏ 17 tuổi đồng Cây Sanh và đồng Gò Cát tở 14 và 15 Quý Xuân, Bình Quý	BQL Dự án - Đô thị	3386/15/12/2021	7934263	2022	1.041	0.160	0.160						
5	Nâng cấp đập Nam Yên, xã Bình Nam	BQL Dự án - Đô thị	3385/15/12/2021	7934268	2022	1.990	0.341	0.341						
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực văn hóa - xã hội</b>					<b>1.700</b>	<b>0.228</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	<b>0.228</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	
1	Nâng cấp NTLS xã Bình Đào	Phòng LĐTĐ-XH	3227/9/12/2021	7934321	2021	1.700	0.228			0.228				
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực khác</b>					<b>2.963</b>	<b>0.708</b>	<b>0.600</b>	<b>0.000</b>	<b>0.108</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	<b>0.000</b>	
1	Điện chiếu sáng từ Văn Tiên đi Biên Bình, Tĩnh	UBND xã Bình Minh	1058/29/5/2023	8029344	2023	1.817	0.600	0.600						
2	Nhà làm việc xử lý vi phạm hành chính và tai nạn giao thông của Công	Công an Huyện	3154/01/12/2021	7933489	2022	1.146	0.108			0.108				